

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 169/2022/HS-ST

Ngày: 22-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Hòa và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/TLST-HS ngày 05/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 25/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hoàng L** (Thường gọi: Tý), giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lương Tấn P, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị Phước H, sinh năm 1957; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/11/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 9, TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đến ngày 13/02/2022 chấp hành xong; Bị bắt tạm giam ngày 21/3/2022 (Theo Quyết định truy nã); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 8, thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 6, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Nguyễn Triều Vân D, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 6, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Nguyễn Anh K, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố C, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

Anh Huỳnh Thanh B, ông Nguyễn Q, anh Đỗ Đình T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2018, Huỳnh Tấn T mượn xe mô tô hiệu YAMAHA Exciter BKS 81B2-06093 của Nguyễn Thế A (do anh trai của Thế A là Nguyễn Triều Vân D làm chủ sở hữu) để chở Lương Hoàng L đi công việc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Thế A gọi điện cho T bảo đem xe về trả cho A nên T đưa xe mô tô 81B2-06093 cho L cầm lái chở T đi về. Trên đường đi L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô này nên khi đi qua khách sạn “Thanh Bình” số 06 Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn thì L bảo T đứng đợi để L mượn xe đi công việc một lúc rồi quay lại đón T nhưng T không đồng ý mà đòi đi cùng. Để thực hiện cho được ý định chiếm đoạt tài sản, L tiếp tục chở T đi đến cửa hàng Thế Giới Di Động số 564 Trần Hưng Đạo, P.Thị Nại, TP. Quy Nhơn thì L dừng xe và nhờ T vào trong mua thẻ cào điện thoại. T nghe L nói vậy nên xuống xe giao xe cho T quản lý rồi đi vào trong cửa hàng Thế giới di động để mua thẻ cào. Khi T vừa vào trong thì L điều khiển xe chạy đi, T mua xong quay ra thì không thấy L và xe nên điện thoại cho L nhưng L đã tắt điện thoại. Sau khi lấy được xe thì L đem xe đến trước cây xăng Phương Linh trên đường Võ Liệt, P.Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn nhờ anh Huỳnh Thanh B giới thiệu giúp người cầm cố xe. B giới thiệu để L gặp và cầm cố xe cho anh Nguyễn Anh K với giá 7.000.000 đồng. Đến ngày 09/8/2018, L gọi điện thoại cho K thỏa thuận tăng số tiền cầm cố xe thêm 2.600.000 đồng và yêu cầu K gửi tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank theo số 0061000071752 đứng tên Nguyễn Quyết T. Anh K đồng ý và đã chuyển tiền theo yêu cầu của L. Đến ngày 12/8/2018, T và ba của Thế A là ông Nguyễn Q gọi điện thoại được cho L qua số 0946882967 yêu cầu trả xe thì L cho biết đã cầm cố xe cho anh K và bảo ông Q chuẩn bị 11.000.000 đồng để gặp K chuộc lại xe. Khoảng 12 giờ ngày 14/8/2019, ông Q liên lạc hẹn gặp L và cùng T đến quán cà phê “Thu Vàng” ở 79 Ý Lan, TP. Quy Nhơn để chuộc lại xe nhưng L không đến nên cả hai ra về. Đến ngày 15/8/2019, ông Q gọi điện thoại được cho L thì L cho số điện thoại của anh B và bảo ông Q liên lạc để anh B dẫn đến gặp anh K chuộc xe, riêng L lần tránh không đến gặp T và ông Q. Ông Q và T báo cáo sự việc cho Công an P.Thị Nại, TP. Quy Nhơn.

Ngày 23/8/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự TP.Quy Nhơn kết luận: 01 xe mô tô YAMAHA Exciter BKS 81B2-06093, màu trắng đỏ đen, đã qua sử dụng, trị giá: 37.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô YAMAHA Exciter BKS 81B2-06093, màu trắng đỏ đen và đã trả lại anh Nguyễn Triều Vân D.

Về dân sự: Nguyễn Anh K yêu cầu Lương Hoàng L bồi thường số tiền 9.600.000 đồng. Gia đình L đã giao nộp cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn để bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho Kiệt. Huỳnh Tấn T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSQN ngày 04/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lương Hoàng L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lương Hoàng L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Hoàng L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Hoàng L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đề nghị HĐXX buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Anh K số tiền còn lại là 3.600.000 đồng.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 08/8/2018, anh Huỳnh Tấn T giao xe mô tô biển số 81B2-060.93 (do anh T đang quản lý) cho bị cáo Lương Hoàng L để bị cáo điều khiển xe chở anh T đi công việc. Trên đường đi, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 81B2-060.93, để cho anh T xuống xe, bị cáo giả vờ nhờ anh T vào cửa hàng Thế giới di động mua card điện thoại giúp bị cáo. Khi thấy anh T đi vào cửa hàng, bị cáo liền điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, bị cáo mang xe mô tô biển

số 81B2-060.93 cầm cố cho anh Nguyễn Anh K lấy số tiền 9.600.000 đồng rồi bỏ trốn. Bị cáo Lương Hoàng L có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo lợi dụng tin tưởng của bị hại, dùng thủ đoạn gian dối bằng cách giả vờ mượn xe rồi mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, đã chiếm đoạt của bị hại Huỳnh Tấn T 01 xe mô tô trị giá 37.000.000 đồng. Do đó, bị cáo Lương Hoàng L đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi do bị cáo Lương Hoàng L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.2 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình hoàn trả tiền cho người mua xe để khắc phục hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

5.1 Bị hại Huỳnh Tấn T đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt, bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

5.2 Bị cáo chiếm đoạt xe mô tô của anh Huỳnh Tấn T đem cầm cố cho anh Nguyễn Ánh K lấy 9.600.000 đồng, xe mô tô đã được thu hồi trả lại cho bị hại, nên buộc bị cáo có nghĩa vụ hoàn trả lại cho anh K số tiền trên. Tạm giữ số tiền 6.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp để hoàn trả lại cho anh K.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và có nghĩa vụ hoàn trả nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Đối với anh Huỳnh Thanh B giúp bị cáo Lương Hoàng L tìm nơi cầm cố và Nguyễn Anh K nhận cầm cố xe của bị cáo nhưng không biết xe nay do phạm tội mà có nên họ không phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 579, Điều 580 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hoàng L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Hoàng L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

3. Bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo có nghĩa vụ hoàn trả lại cho anh Nguyễn Anh K số tiền 9.600.000 đồng.

Tạm giữ số tiền 6.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp để đảm bảo cho việc hoàn trả. Theo ủy nhiệm chỉ lập ngày 13/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được quyền yêu cầu bồi thường, hoàn trả có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ phải thi hành không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả

4. Án phí: Buộc bị cáo Lương Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều

6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng